TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ PHÚ MỸ** **TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:71/2024/HS-ST
Ngày17-5-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Văn Thị Hiền.
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Việt Trường
2. Bà Nguyễn Thị Bạch Gương

***Thư ký ghi biên bản phiên tòa*:** Bà Lê Thị Ngọc– Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa Ông Đặng Quang Nam– Kiểm sát viên thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử tại phiên tòa.

Ngày 17 tháng 05 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 79/2024/TLST-HS ngày 17 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 73/2024/QĐXXST-HS ngày 02/5/2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn L (Tên gọi khác: D), sinh ngày 03 tháng 8 năm 1998; Nơi sinh: Thành phố Hồ Chí Minh. Nơi cư trú: Số C, ấp T, xã T, huyện C, thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Cha là ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1968; Mẹ là bà Huỳnh Thị Đ, sinh năm 1969; Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Mỹ P, sinh năm 2001; Có 01 con sinh năm 2023.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 01/01/2024, chuyển tạm giam từ ngày 10/01/2024. Hiện vị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thị xã P, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị Mỹ P, sinh năm 2001; Địa chỉ: Khu phố Ô, phường T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (vắng mặt).

- *Người làm chứng:* Ông Trần Thanh T, sinh năm 1990; Địa chỉ: Khu phố Ô, phường T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn L là người nghiện ma túy từ cuối năm 2023 đến nay, để có tiền tiêu xài và ma túy sử dụng L nảy sinh ý định mua ma túy về chia nhỏ ra vừa sử dụng, vừa bán lại cho những người nghiện khác kiếm lời. Khoảng 20 giờ, ngày 31/12/2023, L gọi điện cho một người đàn ông tên A (không rõ nhân thân, lai lịch) để hỏi mua 500.000 đồng tiền ma túy đá, A đồng ý. Sau đó, Anh hẹn Lên gặp nhau tại khu vực Khu công nghiệp M, phường M, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu để giao dịch. Đến khoảng 20 giờ 15 cùng ngày, L đi đến điểm hẹn trên và gặp A, tại đây L đưa cho Anh số tiền là 500.000đ (năm trăm ngàn đồng), đồng thời Anh đưa cho L 01(một) gói ma túy đá. Sau khi mua được ma túy Lên mang về nhà ở tổ A, khu phố Ô, phường T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Tại phòng ngủ L lấy ra một ít ma túy để sử dụng, số ma túy còn lại L để vào gói thuốc lá hiệu 555 và cất giấu cùng bộ dụng cụ sử dụng ma túy vào phía sau kệ để đồ trong phòng ngủ.

Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 01/01/2024, có một người đàn ông tên D1 (không rõ nhân thân, lai lịch) gọi điện hỏi mua của L 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) tiền ma túy đá; L đồng ý và hẹn gặp D1 tại khu vực trước Cổng đá P FICO thuộc khu phố Ô, phường T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu để giao dịch mua bán ma túy. Sau đó L lấy gói thuốc lá hiệu 555 bên trong có 01 (một) gói ma túy đá cất giấu vào bên trong túi quần phía trước bên phải của L đang mặc. Đến khoảng 08 giờ 30 cùng ngày, khi L đang điều khiển xe mô tô BKS: 72E1-759.14 tại khu vực trước Cổng đá P FICO thuộc khu phố Ô, phường T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã P phối hợp với Công an phường T, thị xã P tiến hành kiểm tra hành chính bắt quả tang Lên đang Tàng trữ trái phép chất ma tuý để bán cho Duy

Tang vật thu giữ gồm: 01 (một) gói nylon hàn kín bên trong có chứa chất kết tinh, không màu trong suốt; 01 (một) gói thuốc lá hiệu 555; 01 (một) xe máy BKS: 72E1-759.14; nhãn hiệu SUZUKI, số loại SATRIA màu đỏ đen, đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu xanh, đã qua sử dụng

Cùng ngày tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn L tại thuộc tổ A, khu phố Ô, phường T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Công an thị xã P đã phát hiện thu giữ 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá; 01 (một) chiếc kéo bằng kim loại màu trắng, 01 (một) cân tiểu ly điện tử.

Quá trình điều tra, L đã khai nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy như đã trình bày ở trên.

Tại bản Kết luận giám định số 91/KL-KTHS-MT ngày 05/01/2024 của Phòng K Công an tỉnh B, kết luận:

Một phong bì màu trắng, có hình dấu của Công an phường T, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, cùng các chữ ký ghi họ tên: Trung tá Huỳnh Tuấn A1, Trần Thanh T, Nguyễn Đức V, Nguyễn Văn L, Dương Ngọc V1, bên trong có 01 (một) gói nylon hàn kín chứa chất kết tinh không màu - trong suốt (kí hiệu mẫu A) có khối lượng **0,1447 gam, là ma túy, loại Methamphetamine**

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục của Nghị định 57 ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Ngoài ra, L còn khai thêm vào ngày 26/01/2024 đã mua ma tuý của đối tượng tên Anh (không rõ nhân thân lai lịch) 01 lần và bán ma tuý cho D1 (không rõ nhân thân lai lịch).

Về vật chứng vụ án: Đối với 01 xe mô tô hiệu Suzuki Satria, màu đỏ - đen, BKS: 72E1 – 759.14 do vợ của Nguyễn Văn L là chị Nguyễn Thị Mỹ P, sinh năm 2001, Nơi thường trú: khu phố T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, đứng tên chủ sở hữu. Ngày 01/01/2024 L sử dụng xe mô tô trên của chị P để đi bán ma tuý cho D1, chị P không biết L sử dụng xe vào mục đích phạm tội, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã P đã Quyết định xử lý vật chứng, giao trả cho chị Nguyễn Thị Mỹ P. Sau khi nhận lại tài sản chị P không có yêu cầu gì thêm.

Đối với 01 phong bì niêm phong đề số: 91 ngày 05 tháng 01 năm 2024 của Phòng K Công an tỉnh B, bên trong chứa mẫu vật còn lại sau giám định; 01 Điện thoại di động hiệu Iphone màu xanh đã qua sử dụng; 01 vỏ gói thuốc hiệu 555; 01 cân tiểu ly điện tử; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma tuý; 01 chiếc kéo bằng kim loại màu trắng chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ bảo quản, chờ xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Không.

- Tại bản Cáo trạng số: 76/CT- VKS ngày 15/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đã truy tố Nguyễn Văn L về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: bị cáo vẫn giữ nguyên lời khai của mình tại cơ quan điều tra, khai nhận toàn bộ hành vi trái pháp luật của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và xin được giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và phát biểu luận tội, phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, hậu quả do bị cáo gây ra, cũng như đặc điểm nhân thân của bị cáo. Đề nghị, Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy";

Về hình phạt chính: đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo L từ 02 năm đến 03 năm tù; Về hình phạt bổ sung: Vì bị cáo đang bị tạm giam không có thu nhập nên không đề nghị hình phạt bổ sung.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị tuyên: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong đề số: 91 ngày 05 tháng 01 năm 2024 của Phòng K Công an tỉnh B, bên trong chứa mẫu vật còn lại sau giám định; 01 vỏ gói thuốc hiệu 555; 01 cân tiểu ly điện tử; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma tuý; 01 chiếc kéo bằng kim loại màu trắng

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 Điện thoại di động hiệu Iphone màu xanh đã qua sử dụng

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định

Về trách nhiệm dân sự: Không.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức hành vi của bị cáo là sai trái, nên xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo sớm được về với gia đình.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về tố tụng*: Qua xem xét toàn bộ hồ sơ vụ án Hội đồng xét xử thấy rằng trong quá trình điều tra, truy tố, cơ quan điều tra, viện kiểm sát đã tuân thủ nghiêm thủ tục tố tụng trong việc thu thập chứng cứ theo quy định tại các điều 88, 98, 105 Bộ luật Tố tụng hình sự; quá trình điều tra không có bức cung, nhục hình. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định pháp luật.

[2] *Về điều luật áp dụng và tội danh*:

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, qua đối chiếu với lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nhận thấy phù hợp với nhau, do vậy có đủ căn cứ kết luận:

Do nghiện ma túy và cần tiền tiêu xài nên Nguyễn Văn L đã nảy sinh ý định mua ma túy về để sử dụng và bán cho những người nghiện khác kiếm lời. Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 01/01/2024 tại tại khu vực trước Cổng đá P FICO thuộc khu phố Ô, phường T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, L bị bắt quả tang đang có hành vi tàng trữ 01 gói ma túy, trọng lượng 0,1447 gam, loại Methaphetamine để bán trái phép chất ma túy cho đối tượng tên D1 (không rõ nhân thân lai lịch).

Nguyễn Văn L khai nhận số ma túy trên là của L, cất giấu nhằm mục đích để mua bán.

Hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và gây mất trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, là người nghiện, hơn ai hết bị cáo hiểu rõ tác hại to lớn của ma túy, biết rõ Nhà nước nghiêm cấm tất cả các hành vi tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy, nhưng vì hám lợi nên bị cáo vẫn bất chấp pháp luật, cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, hành vi phạm tội của bị cáo đã cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

[3] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: Không

[4] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Xét bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn, hối cải, nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[5]*Về hình phạt bổ sung*: Xét bị cáo đang bị tạm giam, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] *Về trách nhiệm dân sự*: Không

[7] Đối với lời khai của Nguyễn Văn L về việc đã mua ma tuý của đối tượng tên Anh 01 lần và bán ma tuý cho D1 01 lần vào ngày 26/12/2023, do số ma túy L mua của Anh và số ma tuý Lên bán cho D1 không thu giữ được và Cơ quan

Cảnh sát điều tra Công an thị xã P không làm việc được với đối tượng tên A1 và D1 nên không đủ căn cứ để xử lý đối với L về lần phạm tội này.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã P tiếp tục điều tra, xác minh nhân thân, lai lịch của đối tượng tên A1 (không rõ nhân thân lai lịch) là người bán ma túy cho L và đối tượng tên D1 là người mua ma tuý của L. Khi có kết quả sẽ tiến hành điều tra, làm rõ hành vi phạm tội của A1 và D1 để xử lý theo quy định của pháp luật.

[8] *Về xử lý vật chứng*: 01 (một) phong bì niêm phong đề số 91 ngày 05 tháng 01 năm 2024 của Phòng K Công an tỉnh B, bên trong chứa mẫu vật ma tuý còn lại sau giám định; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma tuý là đối tượng bị Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy; 01 vỏ gói thuốc hiệu 555; 01 cân tiểu ly điện tử; 01 chiếc kéo bằng kim loại màu trắng, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy; 01 (một) điện thoại di động cũ nhãn hiệu Iphone màu xanh, không tìm thấy số I là phương tiện để bị cáo liên lạc với đối tượng mua ma túy và bán ma túy nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[9]*Về án phí*: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

1. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/01/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong đề số 91 ngày 05 tháng 01 năm 2024 của Phòng K Công an tỉnh B, bên trong chứa mẫu vật ma tuý còn lại sau giám định; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma tuý; 01 vỏ gói thuốc hiệu 555; 01 cân tiểu ly điện tử; 01 chiếc kéo bằng kim loại màu trắng

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động cũ nhãn hiệu Iphone màu xanh, không tìm thấy số I.

(Toàn bộ vật chứng trên hiện đang được Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 88/BB-CCTHADS ngày 15/4/2024).

3. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn L phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử phúc thẩm. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- PV 06 – Công an tỉnh BR-VT;
- VKSND thị xã Phú Mỹ;
- Công an thị xã Phú Mỹ;
- CCTHA dân sự thị xã Phú Mỹ;
- UBND xã/phường nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo; các đương sự; Lưu HS vụ án

(Đã ký)

Văn Thị Hiền